

TUẦN

Ngày soạn

Ngày dạy

PHẦN I: ĐẠI SỐ

Chương III: THỐNG KÊ

Tiết 41: THU THẬP SỐ LIỆU THỐNG KÊ - TẦN SỐ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Học sinh làm quen với các bảng (đơn giản) về thu thập số liệu thống kê khi điều tra (về cấu tạo, nội dung), biết xác định và diễn tả được dấu hiệu điều tra, hiểu được ý nghĩa của cụm từ "số các giá trị của dấu hiệu" và "số các giá trị của dấu hiệu" làm quen với khái niệm tần số của một giá trị.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** NL tự học, NL sáng tạo, NL tính toán, NL hợp tác, giao tiếp

- **Năng lực chuyên biệt:** NL thu thập các số liệu từ thực tiễn cuộc sống.

3. Phẩm chất

- **Phẩm chất:** Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. GV: Bảng phụ ghi nội dung bảng 1 và 2.SGK, thước thẳng.

2. HS: đồ dùng học tập.

III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

Hoạt động 1: Giới thiệu sơ lược về khoa học thống kê.

a) Mục tiêu: Hiểu sơ lược về khoa học thống kê.

b) Nội dung: GV giới thiệu về khoa học thống kê và ứng dụng của nó trong đời sống xã hội

c) Sản phẩm: HS nắm được những thông tin cơ bản về khoa học thống kê

d) Tổ chức thực hiện

Dẫn dắt: Để làm quen với các bảng (đơn giản) về thu thập số liệu thống kê khi điều tra (về cấu tạo, nội dung), biết xác định và diễn tả được dấu hiệu điều tra, hiểu được ý nghĩa của cụm từ "số các giá trị của dấu hiệu" và "số các giá trị của dấu hiệu" làm quen với khái niệm tần số của một giá trị. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 2: Thu thập số liệu, bảng số liệu thống kê ban đầu

a) Mục tiêu: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

b) Nội dung: Hs lập bảng điều tra số con trong mỗi gia đình trong tổ dân phố của mình đang sinh sống.

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none">- Gv treo bảng 1 lên bảng.- Giới thiệu cách lập bảng.- HS làm bài tập?1.- Gv treo bảng 2 lên bảng. <p>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ HS hoạt động cá nhân, quan sát bảng+ GV: quan sát và giúp đỡ học sinh	<p>I. Thu thập số liệu, bảng số liệu thống kê ban đầu:</p> <p>Khi điều tra về một vấn đề nào đó người ta thường lập thành một bảng (như bảng 1n) và việc làm như vậy được gọi là thu thập số liệu, và bảng đó gọi là bảng số liệu điều tra ban đầu.</p> <p><i>VD:</i> xem bảng 1, bảng 2</p>

<p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận</p> <p>+ HS: Lắng nghe, ghi chú, một HS lên bảng làm</p> <p>+ Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.</p> <p>* Bước 4: Kết luận, nhận định:</p> <p>GV chính xác hóa</p>	trong SGK.
--	------------

Hoạt động 3: Dấu hiệu

a) **Mục tiêu:** HS biết thế nào là dấu hiệu, dãy giá trị của dấu hiệu.

b) **Nội dung:** Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Gv giới thiệu thế nào là dấu hiệu? Chiếu bảng 1, đặt câu hỏi, HS làm việc cá nhân.</p> <p>Gv giới thiệu dãy giá trị của dấu hiệu.</p> <p>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Dấu hiệu ở bảng 1 là gì? Dấu hiệu ở bảng 2 là gì? Gv giới thiệu thế nào là đơn vị điều tra. Mỗi lớp trong bảng 1 là một đơn</p>	<p>II/ Dấu hiệu:</p> <p>1/ Dấu hiệu, đơn vị điều tra:</p> <p>a/ Vấn đề hay hiện tượng mà người điều tra quan tâm tìm hiểu gọi là dấu hiệu.</p> <p><i>KH:</i> X, Y..</p> <p><i>VD:</i> Dấu hiệu X ở bảng 1 là số cây trồng được của mỗi lớp.</p> <p>b/ Mỗi lớp, mỗi người- được điều tra gọi là một đơn vị điều tra.</p> <p>Tổng số các đơn vị điều tra được ký hiệu là N.</p> <p><i>VD:</i> ở bảng 1 có 20 đơn vị điều tra,</p>

<p>vị điều tra.</p> <p>Mỗi địa phương trong bảng 2 là một đơn vị điều tra.</p> <p>Số các đơn vị điều tra được ký hiệu là N.</p> <p>Gv giới thiệu giá trị của dấu hiệu.</p> <p>Tìm giá trị của dấu hiệu mang số thứ tự là 12 trong bảng 1?</p> <p>HS đọc SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao</p> <p>+ HS Hoạt động cá nhân hoàn thành các bài tập</p> <p>+ GV: quan sát và trợ giúp nếu cần</p> <p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <p>+ Một HS lên bảng chữa, các học sinh khác làm vào vở</p> <p>* Bước 4: Kết luận, nhận định:</p> <p>GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.</p>	<p>vậy $N = 20$.</p> <p>2/ Giá trị của dấu hiệu, dãy giá trị của dấu hiệu: ứng với mỗi đơn vị điều tra có một số liệu, số liệu đó gọi là một giá trị của dấu hiệu.</p> <p>Giá trị của dấu hiệu ký hiệu là x.</p> <p><i>VD:</i> Trong bảng 1, ứng với lớp 6D là giá trị 30.</p> <p>Các giá trị ở cột thứ ba của bảng 1 gọi là dãy giá trị của dấu hiệu.</p>
--	---

Hoạt động 4: Tần số của mỗi giá trị

- a) **Mục tiêu:** Biết được khái niệm tần số, ký hiệu tần số.
- b) **Nội dung:** Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.
- c) **Sản phẩm:** Nắm được khái niệm tần số mỗi giá trị
- d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV đặt câu hỏi HS trả lời GV giới thiệu phần chú ý</p> <p>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: + HS Hoạt động cá nhân hoàn thành các bài tập + GV: quan sát và trợ giúp nếu cần</p> <p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận: + Một HS lên bảng chữa, các học sinh khác làm vào vở</p> <p>* Bước 4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.</p>	<p>III/ Tần số của mỗi giá trị: Số lần xuất hiện của một giá trị trong dãy giá trị của dấu hiệu được gọi là tần số của giá trị đó. Tần số của một giá trị được ký hiệu là n.T <i>VD:</i> Tần số của giá trị 30 trong bảng 1 là 8. Bảng tóm tắt: SGK - trang 6. <i>Chú ý:</i> Không phải mọi dấu hiệu đều có giá trị là số mà tùy thuộc vào dấu hiệu điều tra là gì.</p>

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu: Biết lập bảng đơn giản để ghi lại số liệu thu thập được qua điều tra.

b) Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: HS hoàn thành các bài tập: bài tập 2-SBT/5, bài tập 7-SBT/7, bài tập 3.

d) Tổ chức thực hiện:

GV: Gọi HS nêu các kiến thức trọng tâm trong bài.

HS: Hoạt động cá nhân và đại diện HS lên bảng chữa bài.

Bài tập 1: (Bài tập 2 – SBT/5)

- Học sinh đọc nội dung bài toán

a) Bạn Hương phải thu thập số liệu thống kê và lập bảng.

b) Có: 30 bạn tham gia trả lời-

c) Dấu hiệu: màu mà bạn yêu thích nhất.

d) Có 9 màu được nêu ra.

e) Đỏ có 6 bạn thích.

Xanh da trời có 3 bạn thích.

Trắng có 4 bạn thích

vàng có 5 bạn thích.

Tím nhạt có 3 bạn thích.

Tím sẫm có 3 bạn thích.

Xanh nước biển có 1 bạn thích.

Xanh lơ cõy có 1 bạn thích

Hồng có 4 bạn thích.

- Cả lớp nhận xét bài làm của các nhóm

Bài tập 2: (Bài tập 7 – SBT/7)

- Học sinh đọc đề bài

- HS làm bài theo nhóm bàn

110	120	115	120	125
-----	-----	-----	-----	-----

115	130	125	115	125
-----	-----	-----	-----	-----

115	125	125	120	120
-----	-----	-----	-----	-----

110	130	120	125	120
-----	-----	-----	-----	-----

120	110	12	125	115
-----	-----	----	-----	-----

120	110	115	125	115
-----	-----	-----	-----	-----

Bài tập 3:

Vận tốc của 30 xe ô tô trên đường cao tốc được ghi lại trong bảng sau:

110	115	120	120	125
110	115	120	120	125
110	115	120	125	125
110	115	120	125	125
11	115	120	125	130
115	120	120	125	130

Dấu hiệu ở đây là gì? Số các giá trị là bao nhiêu?

Lập bảng tần số của dấu hiệu và rút ra một số nhận xét.

Giải:

a) Dấu hiệu ở đây là vận tốc của mỗi xe ô tô trên đường cao tốc Số các giá trị là 30.

b) Bảng tần số:

Giá trị	110	115	120	125	130	
Tần số	4	7	9		2	N=30

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a) **Mục tiêu:** HS vận dụng được các kiến thức vào giải bài toán cơ bản

b) **Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** HS làm các bài tập

d) Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu học sinh làm bt 2 (tr7-SGK)

+ Giáo viên đưa bảng phụ có nội dung bảng 4 lên bảng.

a) Dấu hiệu mà bạn An quan tâm là : Thời gian cần thiết để đi từ nhà đến trường.

Dấu hiệu đó có 10 giá trị.

b) Có 5 giá trị khác nhau.

c) Giá trị 21 có tần số là 1, Giá trị 18 có tần số là 3

Giá trị 17 có tần số là 1, Giá trị 20 có tần số là 2, Giá trị 19 có tần số là 3

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Học bài cũ, trả lời câu hỏi SGK.

- Hoàn thành câu hỏi phần vận dụng.

- Chuẩn bị bài mới

.....
.....

TUẦN:

Ngày soạn:

Ngày dạy:

TIẾT 42: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Sau khi học xong bài này HS

- Củng cố lại cho học sinh các kiến thức về dấu hiệu, giá trị của dấu hiệu, đơn vị điều tra, tần số qua các bài tập.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** tự học, sáng tạo, tính toán, hợp tác, giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ

- **Năng lực chuyên biệt:** Tìm dấu hiệu, giá trị và các tần số của giá trị

3. Phẩm chất

- **Phẩm chất:** Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1 - **GV:** - Bảng phụ ghi nội dung bài tập 3, 4 - SGK; bài tập 1, 2, 3 - SBT

2 - **HS:** Bảng nhóm, thước thẳng, compa, êke

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a) **Mục tiêu:** HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới

b) **Nội dung:** Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

c) **Sản phẩm:** Từ bài toán HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

d) **Tổ chức thực hiện:**

* **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV giới thiệu bài toán yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

- Học sinh 1: Nêu các khái niệm dấu hiệu, giá trị của dấu hiệu, lấy ví dụ minh họa.

- Học sinh 2: Nêu các khái niệm dãy giá trị của dấu hiệu, tần số lấy ví dụ minh họa

* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.

* **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

* **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

Để củng cố lại cho học sinh các kiến thức về dấu hiệu, giá trị của dấu hiệu, đơn vị điều tra, tần số qua các bài tập. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: I/ Chữa bài tập:

a) Mục tiêu: Rèn luyện kỹ năng thực hành cho học sinh. Biết thu thập số liệu thống kê, biết tìm tần số

b) Nội dung: HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>Thế nào là bảng số liệu thống kê ban đầu? Giá trị của dấu hiệu? Tần số?</p> <p>Quan sát bảng 5, dấu hiệu cần tìm hiểu là gì?</p> <p>Số các giá trị của dấu hiệu? Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu?</p> <p>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>Hs nêu khái niệm về bảng số liệu thống kê ban đầu.</p> <p>Thế nào là giá trị của dấu hiệu, thế nào là tần số.</p> <p>Dấu hiệu cần tìm hiểu ở bảng 5 là thời gian chạy 50 mét của Hs nữ lớp 7.</p> <p>Số các giá trị của dấu hiệu:20</p> <p>Số các giá trị khác nhau là 5.</p>	<p>I/ Chữa bài tập</p>

<p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <p>+ HS: Lắng nghe, ghi chú, một HS phát biểu lại các tính chất.</p> <p>+ Các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau.</p> <p>* Bước 4: Kết luận, nhận định: GV chính xác hóa và gọi 1 học sinh nhắc lại kiến thức</p>	
---	--

Hoạt động 2: Luyện tập

- a) **Mục tiêu:** HS vận dụng được các kiến thức vào giải bài toán cơ bản
- b) **Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.
- c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:
- d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
<p>* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Làm bt3, bt4 SGK</p> <p>* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>+ HS Hoạt động cá nhân hoàn thành các bài tập</p> <p>+ GV: quan sát và trợ giúp nếu cần</p> <p>* Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <p>+ Một HS lên bảng chữa, các học sinh khác làm vào vở</p> <p>* Bước 4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét, đánh giá về</p>	<p>II/ Luyện tập:</p> <p>Bài 3 (SGK)</p> <p>a/ Dấu hiệu cần tìm hiểu:</p> <p>Dấu hiệu cần tìm hiểu ở bảng 5D, 6 là thời gian chạy 50 mét của Hs lớp 7.</p> <p>b/ Số các giá trị của dấu hiệu và số các giá trị khác nhau của dấu hiệu:</p> <p>Số các giá trị của dấu hiệu trong bảng 5, 6 đều là 20.</p> <p>Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu trong bảng 5 là 5.</p> <p>Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu trong bảng 6 là 4.</p>

thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chất kiến thức.

c/ Các giá trị khác nhau của giá trị cùng tần số của chúng:

Xét bảng 5:

Giá trị (x)	Tần số (n)
8.3	2
8.4	3
8.5	8
8.7	5
8.8	2

Xét bảng 6:

Giá trị (x)	Tần số (n)
8.7	3
9.0	5
9.2	7
9.3	5

Bài 4 (SGK)

a/ Dấu hiệu cần tìm hiểu và số các giá trị của dấu hiệu đó:

Dấu hiệu cần tìm hiểu là khối lượng chè trong mỗi hộp.

Số các giá trị của dấu hiệu là 30.

b/ Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu:

Số các giá trị khác nhau của dấu hiệu

